

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016;
Căn cứ Điều 88, 89, 91 và 101 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc “*Xác định một người không phải là cha của con*”.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Trương Kim T**, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số 92 N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Quốc K**, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 3, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định ông Lê Quốc K không phải là cha đẻ của cháu Lê Quốc T, sinh ngày 12/5/2013 (Giấy khai sinh số 170/2013, quyển số 01/2013 do UBND phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 21/5/2013)

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi hộ tịch cho cháu Lê Quốc T theo quy định pháp luật.

- Án phí Hôn nhân và gia đình: Bà Phạm Trương Kim T được miễn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ

quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Bà Phạm Trương Kim T có đơn xin miễn án phí ngày 29/3/2023).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S, ĐN;
- UBND phường N, quận S, ĐN.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh

